

Số: **183/2020/QĐST-HNGĐ**

Long Thành, ngày 27 tháng 10 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ các Điều 212, 213, 361 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 680/2020/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 10 năm 2020 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Nguyễn Thị Bảo T, sinh năm 1999.

Nơi đăng ký thường trú: Tổ C, ấp C, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Nơi sinh sống: phường H, quận V, thành phố Hồ Chí Minh.

- Anh Phan Nhật Q, sinh năm 1991.

Nơi thường trú: Tổ C, ấp C, xã T, huyện T, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Chị Nguyễn Thị Bảo T và anh Phan Nhật Q tự nguyện kết hôn với nhau vào năm 2018, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Phước Thái, huyện Long hành, tỉnh Đồng Nai theo giấy chứng nhận kết hôn số 204 ngày 18/12/2018 nên được công nhận là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống, giữa chị T và anh Q xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp nhau, do hôn nhân không hạnh phúc nên anh, chị yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Ngày 19 tháng 10 năm 2020, Tòa án nhân dân huyện Long Thành đã tiến hành hòa giải đoàn tụ đối với chị Nguyễn Thị Bảo T và anh Phan Nhật Q nhưng không thành; các đương sự thống nhất thuận tình ly hôn và đã thỏa thuận được

với nhau về việc giải quyết toàn bộ các vấn đề liên quan. Thỏa thuận của các đương sự ghi nhận tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 19 tháng 10 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Cụ thể như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Bảo T và anh Phan Nhật Q thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Không có nên không xem xét.

[3] Về tài sản chung: Không có nên không xem xét.

[4] Về nợ chung: Không có nên không xem xét.

[5] Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị Bảo T và anh Phan Nhật Q mỗi người chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự về hôn nhân và gia đình là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận nêu trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Bảo T và anh Phan Nhật Q thuận tình ly hôn.

- Về con chung; tài sản chung và nợ chung: Không xem xét.

2. Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị Bảo T và anh Phan Nhật Q mỗi người phải chịu 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự về hôn nhân và gia đình, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí chị T và anh Q đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0004644 ngày 05/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai. Chị T và anh Q đã nộp xong lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành;
- UBND xã T;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Thành;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hữu Ngọc